

Số: 1841/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 05 tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung đơn giá một số hạng mục chưa quy định tại
Quyết định số 58/2008/QĐ-UBND ngày 03/9/2008 của UBND tỉnh

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 58/2008/QĐ-UBND ngày 03/9/2008 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc, cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 963/STC-GCS ngày 23/7/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung đơn giá một số hạng mục chưa quy định tại Quyết định số 58/2008/QĐ-UBND ngày 03/9/2008 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc, cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước (có bảng tổng hợp kèm theo).

Đối với hạng mục sơn nước: Do đây là vật liệu hoàn thiện của công trình và không thể tách rời; do đó, không hỗ trợ hạng mục này vì đã tính trong đơn giá bồi thường hoặc hỗ trợ theo cấp công trình.

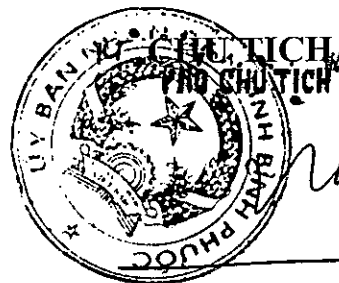
Ngoài việc bổ sung nói trên, các nội dung khác không thay đổi vẫn thực hiện theo Quyết định số 58/2008/QĐ-UBND ngày 03/9/2008 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc, cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Đơn giá quy định tại Quyết định số 58/2008/QĐ-UBND nói trên là đơn giá tại thời điểm năm 2008; do đó, nhiều đơn giá đã không còn phù hợp với thời điểm hiện tại. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương khảo sát, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định mới thay thế Quyết định số 58/2008/QĐ-UBND ngày 03/9/2008 của UBND tỉnh.

Điều 3. Các ông/bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT;
- LĐVP, phòng: KT, SX;
- Lưu: VT, 279.



Nguyễn Văn Lợi

ĐƠN GIÁ HẠNG MỤC BỔ SUNG

(Kèm theo Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 25/8/2010 của UBND tỉnh)



STT	HẠNG MỤC	ĐƠN GIÁ BỔ SUNG	NỘI DUNG BỔ SUNG
1	Nhà có kết cấu: 1 trệt, móng, cột, đà, sàn bằng BTCT		Áp dụng giá nhà tương đương cấp IV A theo QĐ số 58/2008
2	Nhà mộ có kết cấu: Tường xây gạch, cao 1,2m, cột bê tông, mái bê tông, nền gạch men, tường ốp gạch men		Áp giá bằng 26% đơn giá nhà cấp III A theo QĐ số 37
3	Nắp đầy giếng BTCT	180.000đ/cái	Hỗ trợ di dời
4	Nắp đầy giếng bằng thép tấm	180.000đ/cái	Hỗ trợ di dời
5	Nắp đầy giếng bằng tôn	50.000đ/cái	Hỗ trợ di dời
6	Hồ cá kiếng xây		Áp giá tương đương với bể nước dùng vào mục đích khác theo QĐ số 58/2008
7	Hòn non bộ xây		Áp giá tương đương với bể nước dùng vào mục đích khác theo QĐ số 58/2008
8	Tượng phật cao < 1m	300.000đồng	Hỗ trợ di dời
9	Tượng phật cao > 1m	500.000đồng	Hỗ trợ di dời
10	Sê nô nhà cấp IV A, IV B	10% giá trị cấp nhà	Theo QĐ số 37
11	Vách gạch xây tô trong nhà BKC		Áp giá tương đương với tường rào xây gạch có tô trát theo QĐ số 58/2008
12	Vách gạch không tô trong nhà BKC		Áp giá tương đương với tường rào xây gạch không tô theo QĐ số 58/2008
13	Ốp gạch men tường		Giá tương đương ốp gạch men nhà vệ sinh riêng biệt theo QĐ số 58/2008
14	Giếng vuông có chiều dài và rộng >2m		Giá tương đương hầm chứa nhà vệ sinh đào đất theo QĐ số 58/2008



15	Nhà ở		Giá tương đương nhà BKC (hỗ trợ di dời) theo QĐ số 58/2008
16	Cáp truyền hình		Giá tương đương di dời điện thoại theo QĐ số 58/2008
17	Ống nhựa PVC Ø 34 x 2,1 li	9.900 đồng/m	Áp dụng đơn giá tương đương ống nhựa Đệ nhất theo Thông báo giá của liên sở: Tài chính – Xây dựng.
18	Ống nhựa PVC Ø 73 x 3 li	32.560 đồng/m	
19	Ống nhựa PVC Ø 90 x 3 li	39.270 đồng/m	
20	Ống nhựa PVC Ø 110 x 5,3 li	92.290 đồng/m	
21	Ống nhựa PVC Ø 114 x 3,5 li	55.330 đồng/m	